TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 238/2025/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 26 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 317/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2025về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Ngô Hà BA, sinh năm: 2002; Địa chỉ: 79 PNT, phường TN, tỉnh Gia Lai.

2. Anh Nguyễn QC sinh năm: 2002; Địa chỉ: 14 HHT, phường TN, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tòa án đã tiến hành hòa giải để chị Ngô Hà BA và anh Nguyễn QC đoàn tụ với nhau nhưng anh chị không đồng ý đoàn tụ, cả hai người đều muốn ly hôn và yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành.

[2]. Về con chung: Chị Ngô Hà BA và anh Nguyễn QC không có con chung.

[3]. Yêu cầu về chia tài sản chung, nghĩa vụ chung. Hai bên đã thỏa thuận được với nhau. Anh chị thực sự tự nguyện ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Hà BA và anh Nguyễn QC thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Ngô Hà BA và anh Nguyễn QC không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ngô Hà BA và anh Nguyễn QC tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm giải quyết yêu cầu hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng).* chị Ngô Hà BA và anh Nguyễn QC mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số số 0005342 ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 7.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Gia Lai;
- Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 7;
- UBND phường TN
(GCNKH số 120 ngày 01/08/2023);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Hương